

Bản án số: **26** /2021/HS-PT  
Ngày 06 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

-----

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Tuyên

*Các Thẩm phán:* Ông Võ Bá Lưu

Bà Từ Thị Hải Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Mai Ly

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2021/TLPT-HS ngày 01/3/2021 đối với bị cáo Dương Thị T cùng đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo và bị cáo Nguyễn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới;

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1. Dương Thị T, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1961 tại Quảng Bình. Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Q, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Trình độ học vấn: 03/10; Nghề nghiệp: làm ruộng; Con ông Dương Văn T, sinh năm 1938 và bà Bùi Thị T (đã chết). Anh, chị em ruột: có 09 người, T là con thứ hai trong gia đình. Có chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1954, là bị can trong cùng vụ án. Có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1992.

*Quá trình nhân thân:* Năm 2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 36 tháng tù treo, thử thách 42 tháng về tội Vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ, hiện đã xóa án tích. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến ngày 28/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đ, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1961 tại Quảng Bình. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn H, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Trình độ học vấn: 06/10; Nghề nghiệp: làm ruộng; Con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết). Đức là con duy nhất trong gia đình. Có vợ: Lê Thị L, sinh năm 1960 và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1995.

*Quá trình nhân thân:* Năm 2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 5 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến ngày 28/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nguyễn Văn H nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Toà án không triệu tập đến phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03h25' ngày 04/8/2020, lực lượng Đoàn Biên phòng Nhật Lệ phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang ba đối tượng là Nguyễn Đ, Nguyễn Văn T và Dương Thị T đang di chuyển trên 02 xe mô tô chở theo ba bao lác đi về phía bờ biển thuộc khu vực thôn Cửa Phú, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới. Tiến hành kiểm tra bên trong mỗi bao chứa 20kg chất rắn dạng cục màu xám, các đối tượng khai đó là thuốc bom đang vận chuyển để bán cho ngư dân đánh cá biển.

Kết luận giám định số 1061/GĐ-PC09 ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xác định, các mẫu gửi giám định đều là thuốc nổ hỗn hợp có thành phần chính là Trinitrotoluen (TNT) và bột nhôm (AL) thuộc danh mục thuốc nổ (BL 120, 121).

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Thị T khai nhận: Ngày 02/8/2020 Dương Thị T mua 60kg thuốc nổ của một số người không quen biết với giá 21 triệu đồng đưa về nhà cất giấu. Đến ngày 04/8/2020 Dương Thị T cùng Nguyễn Đ và Nguyễn Văn T đưa số thuốc nổ trên đi tiêu thụ thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 60 (Sáu mươi) kg thuốc nổ; 01 (một) xe mô tô mang BKS 61N9-6630, nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô mang BKS 73G1-10050, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng (của Dương Thị T); 01 (một) điện thoại di động hiệu BUK, màu đen đã qua sử dụng (của Nguyễn Đ); 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY màu đen, đã qua sử dụng (của Nguyễn Văn T). Đối với 60 (Sáu mươi) kg thuốc nổ đã chuyển cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình để tiêu hủy, các vật chứng còn lại đang được tạm giữ để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

Tại Bản án số 07/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới quyết định: Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị T phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ”. Các bị cáo Nguyễn Đ, Nguyễn Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ”.

- Áp dụng điểm a khoản 3, Điều 305; điểm s, t Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo: Dương Thị T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến ngày 28/9/2020.

Nguyễn Đ 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến ngày 28/9/2020.

- Áp dụng điểm a khoản 3, Điều 305; điểm s, t, v Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/01/2021). Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Trong hạn luật định, bị cáo Dương Thị T và bị cáo Nguyễn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương Thị T và Nguyễn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Quá trình tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Dương Thị T cùng Nguyễn Đ tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 02/8/2020 Dương Thị T mua 60kg thuốc nổ của một số người không quen biết với giá 21 triệu đồng đưa về nhà cất giấu. Đến ngày 04/8/2020 Dương Thị T cùng Nguyễn Đ và Nguyễn Văn T đưa số thuốc nổ trên đi tiêu thụ thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Dương Thị T về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 3 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Đ về tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 3 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Dương Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo là người từng trải, có đủ năng lực để nhận thức hành vi của mình là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về tàng trữ, vận chuyển vật liệu nổ và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân

dân. Năm 2006, Bị cáo đã từng bị xử lý hình sự cũng về hành vi này, nhưng vì hám lợi mà bất chấp pháp luật, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ với số lượng lớn. Quá trình xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình nhân thân của bị cáo, đã xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khoản 3 Điều 355 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên án quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đ, thấy rằng: bị cáo là người được Dương Thị T thuê vận chuyển thuốc nổ và là người tích cực, đi trước dẫn đường cho T chở thuốc nổ đi tiêu thụ. Năm 2006 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ, mua bán vật liệu nổ, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, chấp hành tốt pháp luật của nhà nước, nhưng ngược lại bị cáo tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Tòa án cấp sơ xử phạt bị cáo 04 năm tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa.

[4] Về án phí, do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Dương Thị T là người cao tuổi, căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,  
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị T và bị cáo Nguyễn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị T phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ”. Bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 3, Điều 305; điểm s, t Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo:

- Dương Thị T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến ngày 28/9/2020.

- Nguyễn Đ 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến ngày 28/9/2020.

**3. Về án phí hình sự phúc thẩm:**

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dương Thị T được miễn án phí Hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đ phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung quỹ Nhà nước.

**4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở tư pháp tỉnh QB;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh QB;
- TAND thành phố Đồng Hới;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- THADS thành phố Đồng Hới;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Hữu Tuyên**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**CÁC THẨM PHÁN                      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Bá Lưu**

**Từ Thị Hải Dương**

**Nguyễn Hữu Tuyển**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
*(Các Hội thẩm nhân dân)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Đức Bản**

**Dương Thị Hồng Liên**

**Nguyễn Phúc Nam**

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có công việc, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 60 kg thuốc nổ cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) xe mô tô mang BKS 73G1-10050, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, đã qua sử dụng mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn Trung. Đây là phương tiện bị cáo Trung sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng (của Dương Thị Tỷ) và 01 (một) điện thoại di động hiệu BUK, màu đen đã qua sử dụng (của Nguyễn Đức) là những vật chứng mà các bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô mang BKS 61N9-6630, nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, đã qua sử dụng, đây là tài sản của anh Nguyễn Văn Hòa (con trai bị cáo Nguyễn Đức). Quá trình bị cáo Nguyễn Đức sử dụng xe mô tô nói trên thực hiện hành vi phạm tội, anh Hòa không hay biết. Do đó, cần trả lại xe mô tô nói trên cho anh Nguyễn Văn Hòa.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu GOLY màu đen, đã qua sử dụng (của Nguyễn Văn Trung). Đây là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn Trung không sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Trong vụ án có các đối tượng tên Sơn, Thảo, Vinh và Long theo lời khai của Dương Thị Tỷ là những người mua, bán thuốc nổ cho Tỷ nhưng Tỷ không biết lai lịch, địa chỉ, chỗ ở của các đối tượng nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 12, 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xét thấy các bị cáo Dương Thị Tỷ và Nguyễn Văn Trung là người cao tuổi, đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm nên được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Đức phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phúc Nam**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
*(Các Hội thẩm nhân dân)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Dương Đức Bản Hoàng Văn Tiến**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**